

PHƯƠNG PHÁP “NHÓM CHUYÊN GIA” TRONG “ĐẠY HỌC HỢP TÁC”

ThS. NGUYỄN VĂN HIỀN
Trường Đại học sư phạm Hà Nội

1. Phát huy tính tích cực, chủ động của người học là nguyên tắc dạy học quan trọng đã được thừa nhận rộng rãi. Nhưng làm thế nào để phát huy được tính tích cực, chủ động của học viên (HV), giúp họ học tập có kết quả là vấn đề được đặt ra nhưng chưa có lời giải đáp triết lý. Một trong những phương pháp (PP) đã được sử dụng phổ biến trong đào tạo ở các nước phát triển - PP “nhóm chuyên gia” (Jigsaw II) trong “dạy học hợp tác” (Cooperative Learning). Qua thực tế giảng dạy ở Trường ĐHSP Hà Nội chúng tôi nhận thấy ở điều kiện Việt Nam PP này có thể sử dụng để dạy các kiến thức lý thuyết, những nội dung thường được xem là khó phát huy được tính tích cực của người học.

2. Các bước tiến hành

“Dạy học hợp tác” dựa trên sự hoạt động của các “nhóm hợp tác” (Cooperative Groups). Nhóm hợp tác thường có 4 - 5 HV với trình độ khác nhau nhưng cùng phải hoàn thành các nhiệm vụ cụ thể, để thực hiện mục đích học tập trung. Điều quan trọng là với PP “nhóm chuyên gia” các HV sẽ cùng nhau khám phá kiến thức mới dưới sự chỉ đạo của giáo viên (GV).

Các bước tiến hành trong PP này như sau:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HV
Bước 1: Thành lập nhóm hợp tác một cách ngẫu nhiên và nhóm này gọi là nhóm gốc (Home base group).	Tham gia vào các nhóm
Bước 2: Phân cho mỗi thành viên trong nhóm một phần của bài dùng bài dạy. Thời gian thời gian dành cho HV tự nghiên cứu.	Tự nghiên cứu nội dung được phân
Bước 3: Thành lập “nhóm chuyên gia”. Thời gian thời gian thảo luận trong “nhóm chuyên gia”. Lần lượt thay đổi sự thảo luận trong các nhóm để có những gợi ý, định hướng thay đổi kiến thức cho các chuyên gia.	“Thành viên từ các nhóm khác nhau có chung chủ đề gấp nhau để thảo luận trong một nhóm mới gọi là “nhóm chuyên gia”. Sau khi thảo luận, các thành viên lập tức cách trình bày kiến thức vừa nghiên cứu cho nhóm của mình”.
Bước 4: Tái thành lập nhóm gốc giúp HV thảo luận với thời gian cho phép.	Các “chuyên gia” trả về nhóm gốc và lần lượt trình bày lại những nội dung kiến thức mà mình tiếp thu được qua tự nghiên cứu và thảo luận trong “nhóm chuyên gia”.
Bước 5: Phản hồi mỗi HV một bài kiểm tra về kiến thức của bài học. Đảm bảo tính nghiêm túc trong khi kiểm tra.	Làm bài kiểm tra nghiêm túc.
Bước 6: Chấm điểm từng HV và điểm của từng nhóm.	

Cách chấm điểm: Những nước khác nhau có thang điểm khác nhau, từ 0 - 100. Ở đây, cách tính điểm của cả nhóm dựa trên thang điểm 10 của Việt Nam. Trước hết, theo kết quả HV đạt được qua bài kiểm tra cá nhân, GV tính điểm tiến bộ của HV (Improvement score) dựa trên điểm trung bình hoặc điểm của bài kiểm tra gần nhất gọi là điểm nền (base score) như sau:

Điểm bài kiểm tra	Điểm tiến bộ
Thấp hơn điểm nền từ 3 điểm trở lên	0
Thấp hơn điểm nền từ 1 đến 2 điểm	1
Bằng hoặc trên điểm nền từ 1 đến 2 điểm	2
Cao hơn điểm nền từ 3 điểm trở lên	3
Điểm tuyệt đối (không tính đến điểm nền)	3

Trung bình cộng điểm tiến bộ của các cá nhân trong nhóm sẽ là điểm của cả nhóm. Điểm của nhóm là cơ sở cho việc động viên nhóm hoạt động tích cực hơn trong các hoạt động sau.

Nhìn một cách hình tượng, PP này giống như trò chơi ghép hình. Người đầu tiên đưa ra ý tưởng cho mô hình hoạt động này là Elliot Aronson (1971) và ông đặt tên cho nó là Jigsaw (ghép hình). Sau đó Robert Slavin (1991) và Spencer Kagan (1992) cải tiến nên có tên gọi là Jigsaw II. Để dễ hiểu và hiểu đúng với bản chất của nó, người ta không sử dụng thuật ngữ “phương pháp ghép hình” mà đổi thành “phương pháp nhóm chuyên gia”. PP này có những ưu điểm sau:

- dễ sử dụng, với các kiến thức lý thuyết phức tạp thì đây là cách thức tốt giúp GV giảm thiểu thuyết trình mà lại đưa người học vào thế chủ động tìm tòi kiến thức;
- sử dụng được với tất cả các cấp học, bộ môn khác nhau;
- phát huy được tính tích cực, chủ động của HV (mỗi HV vừa là nhà nghiên cứu, vừa là nguồn thông tin, vừa trở thành người hướng dẫn của nhóm);
- phát triển được nhiều kỹ năng của người học (giao tiếp, trình bày một vấn đề, lãnh đạo nhóm, phát triển kỹ năng nghe, nói, thảo luận, đọc, viết...);
- phát triển thái độ tích cực, trách nhiệm cao trong giúp đỡ ban học vi một nhóm học tập đoàn kết.

Tuy nhiên, khi sử dụng PP này GV cần lưu ý một số điểm sau: - lựa chọn nội dung phù hợp với PP (dễ chia thành các đơn vị kiến thức tương đương để đọc, trao đổi); - thiết kế "phiếu chuyên gia" (Expert Sheet) phù hợp. Có thể giữ nguyên như tài liệu nguồn (sách giáo khoa, tài liệu tham khảo,...) hoặc tóm tắt cáo ý chính; thiết kế một bài kiểm tra phù hợp.

Việc tính điểm chung cho cả nhóm rất quan trọng vì thông qua đó GV khẳng định sự thành công của nhóm. Điểm của nhóm trở thành động lực cho các HV giúp đỡ nhau trong học tập, góp phần rèn luyện tính hợp tác, đoàn kết trong học tập đồng như trong cuộc sống hàng ngày. Cần chuẩn bị câu hỏi định hướng thảo luận cho các "nhóm chuyên gia".

Phương pháp dạy học này có thể tiến hành trong phạm vi một tiết học hoặc diễn ra trong một số tiết, tùy thuộc nội dung nghiên cứu. Đối với HV là sinh viên có thể thay nội dung đọc trong phiếu chuyên gia bằng việc tự sưu tầm tài liệu liên quan đến chủ đề được phân công nghiên cứu. Có thể thay kiểm tra viết bằng kiểm tra vấn đáp hoặc viết một báo cáo ngắn. PP khó thực hiện khi lớp học có những HV trình độ quá yếu, không thể đảm nhận vai trò như một chuyên gia về lĩnh vực được giao nghiên cứu.

3. Vận dụng

Vận dụng "*phương pháp nhóm chuyên gia*" vào một bài cụ thể: **Tên bài: Kiểm tra, đánh giá trong dạy học** (tiết 1)

Mục tiêu: Sau khi học xong bài này, HV có khả năng: - Phân biệt được các PP kiểm tra, đánh giá phổ biến; - Sử dụng được các PP kiểm tra đánh giá đó.

Thời gian: 45 phút

Tóm tắt tiến trình bài giảng:

Mở đầu: GV "Bài trước chúng ta đã nghiên cứu về khái niệm và mục đích của kiểm tra đánh giá. Vậy có những PP kiểm tra đánh giá nào? Cách sử dụng và ưu nhược điểm của từng PP ra sao? Chúng ta sẽ cùng nghiên cứu trong bài này".

Phản thân bài (bước 1 và 2): GV chia lớp thành 5 nhóm, mỗi nhóm có 5 HV. Phát cho mỗi thành viên 01 phiếu chuyên gia (phiếu số 1: câu hỏi chọn lựa; phiếu số 2: câu hỏi đúng - sai; phiếu số 3: câu hỏi ghép nối; phiếu số 4: câu hỏi diễn chô trống; phiếu số 5: câu hỏi viết luận); **bước 3:** thành lập "nhóm chuyên gia" - tách các nhóm gốc để tạo thành 5 "nhóm chuyên gia" (gồm 5 nhóm về câu hỏi đã nêu ở trên), mỗi nhóm cũng có 5 HV; các "chuyên gia" thảo luận và chuẩn bị cách trình bày kiến thức cho nhóm gốc với sự trợ giúp của GV; **bước 4:** tái thành lập nhóm gốc để các HV trong nhóm chia sẻ kiến thức với nhau.

Kết thúc, **bước 5:** kiểm tra kiến thức các HV bằng bài viết ngắn; **bước 6:** tính điểm cá nhân và điểm toàn đội (GV làm sau tiết học và công bố vào đầu tiết sau).

4. Kết luận

Thực tế cho thấy sử dụng "*phương pháp nhóm chuyên gia*" có nhiều ưu điểm: thay cho việc GV thuyết trình giảng giải về các PP kiểm tra, đánh giá, cách thiết kế câu hỏi,... HV có thể tự mình nghiên cứu, trao đổi, giúp nhau học tập chủ động nắm vững kiến thức. Sử dụng PP này còn giúp cho người học hình thành được kỹ năng và phẩm chất, nhân cách như tính hợp tác và thói quen nghiên cứu và tự học suốt đời. □

Tài liệu tham khảo

- Ahmad Ramli (Facilitator). *Cooperative learning: Curricular Approach* - SEAMEO-RECSAM, Penang, Malaysia – 2001.
- Harlan Rimmerman. *Resources in Cooperative Learning*. Kagan Cooperative Learning – 1996.
- Participants of Course HS-102 HOTS in Primary Science. *Primary science teacher resource manual: A compilation of effective teaching strategies to enhance HOTS in primary sciences*. SEAMEO-RECSAM, Penang, Malaysia – 1999.
- Robert J. Stahl. *Cooperative Learning in Science* - A handbook for Teachers. Addison-Wesley Publishing Company – 1996.
- Spencer Kagan. Ph.D. *Cooperative Learning* - Resources for Teachers, Inc " 1/200 Wee Co - op - p.
- The VAT Project. *Block four course Materials*. Training of Trainer Program (Assessment Part) 2002.